

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 112/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2024; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công tác xã hội tại các cấp, các ngành, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội trên các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng, hiện đại và góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Phân đầu trên 60% số cơ quan, tổ chức, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, các cơ quan tư pháp, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn và đơn vị liên quan thực hiện phân công, bố trí nhân sự làm công tác xã hội, trong đó, có ít nhất 01 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội thuộc chức danh chuyên trách, không chuyên trách với mức phụ cấp hàng tháng tối thiểu bằng mức lương cơ bản do Chính phủ quy định;

b) Phân đầu trên 50% số cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên đang làm việc tại các xã, phường, thị trấn, các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trại giam, hệ thống tư pháp, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập huấn kỹ năng công tác xã hội;

c) Phân đầu trên 50% số cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở khác trong quy hoạch có cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

d) 100% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Năm 2024 là năm đầu thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Để đáp ứng, thực hiện nhiệm vụ và giải pháp “*Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ xã hội*” theo tinh thần “*Phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đa dạng, liên thông, liên tục, chuyên nghiệp, đáp ứng cơ bản nhu cầu và tăng khả năng tiếp cận cho các nhóm đối tượng, nhất là công nhân, người có hoàn cảnh khó khăn, người di cư, đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng đội ngũ nhân viên làm công tác xã hội hiểu biết pháp luật, có phẩm chất đạo đức, tận tâm, hoạt động chuyên nghiệp. Nâng cao chất lượng các dịch vụ việc làm, bảo hiểm xã hội, y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội và hệ thống cơ sở dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng người có công với cách mạng, trẻ em mồ côi, người cao tuổi, người khuyết tật không nơi nương tựa. Phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc xã hội tại cộng đồng, mô hình chăm sóc và trợ giúp xã hội ngoài công lập; phát huy vai trò của gia đình trong chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hợp tác công - tư, khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư, hiện đại hoá, phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ xã hội; đẩy mạnh việc chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng chính sách trên cơ sở kết nối, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*”.

Chương trình phát triển công tác xã hội năm 2024 cần đặt ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền công tác xã hội và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội

a) Tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công tác xã hội, dịch vụ công tác xã hội theo quy định và các văn bản hướng dẫn, quy định của Trung ương;

b) Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội của các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, trại giam, hệ thống tư pháp và ngành Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành Công tác xã hội theo quy định tại Thông tư số 26/2022/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và theo các quy định của pháp luật khác có liên quan;

d) Tuyên truyền, khuyến khích xã hội hóa, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công tác xã hội trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân.

2. Tiếp tục phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội

a) Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân được phép thành lập theo hướng thực hiện trợ giúp toàn diện, bền vững;

b) Hỗ trợ đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đạt tiêu chuẩn theo quy định; đảm bảo có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

c) Hỗ trợ xây dựng các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh, mô hình nuôi con nuôi, mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện, hỗ trợ sinh kế cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn;

d) Phát triển và tiếp tục duy trì các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện tại cơ sở trợ giúp xã hội, trại giam, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh.

3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp phân công cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm công tác xã hội tại các trại giam, hệ thống tư pháp, các cơ sở giáo dục, bệnh viện và các cơ sở của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội. Trong đó, ưu tiên các lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, hỗ trợ phạm nhân hoàn lương và giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc khác.

4. Tiếp tục tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội tại cộng đồng và tại các cơ sở trợ giúp xã hội. Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng chuyên sâu cho cán bộ, viên chức, nhân viên về chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người chưa thành niên; công tác xã hội trong lĩnh vực tư pháp, nông thôn miền núi và một số lĩnh vực đặc thù khác.

5. Nghiên cứu, đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội, đặc biệt là công tác xã hội trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, y tế, giáo dục, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội, trong đó tập trung các hoạt động:

a) Điều tra, rà soát, phân loại cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội; các đối tượng và dịch vụ công tác xã hội; kế hoạch đào tạo, đào

tạo lại cán bộ, nhân viên công tác xã hội; nâng cao năng lực thu thập, xử lý thông tin về công tác xã hội, phục vụ yêu cầu chỉ đạo, quản lý;

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội bảo đảm tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chính sách, pháp luật về công tác xã hội;

6. Tăng cường công tác truyền thông về công tác xã hội

a) Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí công tác xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và đối tượng yếu thế khác;

b) Xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ năng công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội;

c) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về lĩnh vực công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội;

d) Chia sẻ thông tin và kinh nghiệm phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong nước và quốc tế, đặc biệt là chương trình, nội dung đào tạo và phương pháp nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm công tác xã hội;

đ) Tuyên truyền, khuyến khích xã hội hóa, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công tác xã hội trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân;

7. Tăng cường hợp tác, trao đổi, nghiên cứu, khảo sát mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội của tỉnh bạn để thúc đẩy phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh nhà.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế và vận động sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân trong thực hiện Công tác xã hội trên địa bàn.

9. Tổ chức các hoạt động tôn vinh người làm công tác xã hội nhân “Ngày công tác xã hội năm 2024” và tổng kết chương trình phát triển công tác xã hội năm 2024.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương phân bổ theo phân cấp hiện hành; lồng ghép thực hiện với Chương trình, Đề án, Kế hoạch khác có liên quan.

2. Nguồn huy động hợp pháp từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

3. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương lập dự toán hàng năm để thực hiện Kế hoạch và sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Cơ quan thường trực, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản pháp luật về phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh; Xây dựng mạng lưới tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội và mạng lưới nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội; hướng dẫn thực hiện theo quy định về ngạch, bậc lương, phụ cấp ưu đãi nghề và chế độ phụ cấp đặc thù khác đối với công chức, viên chức làm công tác xã hội theo quy định của Trung ương.

c) Chủ trì, triển khai hỗ trợ các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh và các mô hình khác.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng nội dung, chương trình truyền thông đẩy mạnh công tác truyền thông đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân về Chương trình phát triển công tác xã hội.

đ) Phối hợp với Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan xây dựng chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xã hội và tập huấn kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên chuyên trách và bán chuyên trách.

e) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên về công tác xã hội đối với các đối tượng yếu thế.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan vận động các nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội triển khai thực hiện các chế độ chính sách có liên quan đối với công chức, viên chức làm công tác xã hội; hướng dẫn các địa phương phát triển mạng lưới cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội theo văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng, củng cố mạng lưới nhân viên công tác xã hội tại các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác xã hội trong các trường học; tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội; mô hình công tác xã hội trong

trường học để bảo vệ trẻ em khỏi mọi hình thức xâm hại và bạo lực; hỗ trợ nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và hoàn thành chương trình học tại trường; Tham mưu UBND tỉnh các văn bản về công tác xã hội trong lĩnh vực giáo dục.

6. Công an tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan thực hiện các văn bản pháp luật có liên quan thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển công tác xã hội của ngành; chỉ đạo xây dựng mô hình công tác xã hội, bồi dưỡng cán bộ làm công tác xã hội theo hướng dẫn của Bộ Công an và các Sở, ngành liên quan.

7. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác xã hội; xây dựng mô hình công tác xã hội trong lĩnh vực tư pháp; rà soát, thẩm định, đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới văn bản theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh và trong lĩnh vực công tác xã hội nói chung, lĩnh vực tư pháp nói riêng.

8. Sở Y tế: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện các văn bản quy định về công tác xã hội trong lĩnh vực y tế và các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; nghiên cứu, rà soát, đề xuất xây dựng mô hình công tác xã hội trong bệnh viện; tham mưu UBND tỉnh các văn bản về công tác xã hội trong lĩnh vực y tế; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác xã hội trong bệnh viện; tiếp tục nhân rộng mô hình Phòng/Tổ công tác xã hội trong cơ sở y tế tuyến huyện trở lên.

9. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về vai trò, vị trí công tác xã hội và Kế hoạch phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030 và năm 2024 trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, truyền thông biểu dương những tấm gương điển hình, người tốt việc tốt, các mô hình hiệu quả trong công tác xã hội để tôn vinh, nhân rộng.

10. UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này, tình hình thực tế của địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, mục tiêu, giải pháp nhằm cụ thể hóa Chương trình phát triển công tác xã hội trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Rà soát nhu cầu đào tạo, đào tạo lại, tập huấn cho cán bộ cấp huyện, cấp xã làm công tác xã hội; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, đề xuất cơ quan liên quan nội dung, hình thức tập huấn, đào tạo cho cán bộ làm công tác xã hội trên địa bàn;

- Bố trí một phần ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất phù hợp với tình hình của địa phương để thực hiện Kế hoạch;

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục duy trì mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng; thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống của người dân, nhất là các đối tượng yếu thế, nhóm, cộng đồng bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh để kịp thời đề xuất hỗ trợ.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, ngành có văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với các sở ngành liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông đến các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, thanh niên về các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xã hội, nhiệm vụ công tác xã hội; phổ biến làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, hội viên về công tác xã hội; tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên tình nguyện tham gia công tác xã hội.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày 15/3/2024; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 30/11/2024 thông qua Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch của các sở, ngành, địa phương, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 trước ngày 05/12/2024.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc các cơ quan, địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH; (đề b/c)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Bảo trợ xã hội – Bộ LĐTBXH;
- Các đơn vị có tên tại mục IV;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình